TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
THÀNH PHỐ H
Bản án số:28/2023/HSST
Ngày: 27/02/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn P**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn X**
2. Bà **Nguyễn Thị H**

*Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*Bà **Nguyễn Thị H -** thư ký Toà án nhân dân huyện S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Ông **Trương Minh H** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2023; theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:13/2023/HSST-QĐXXST-HS ngày 03/02/2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn TH, sinh năm 1992, tại phường PT, TP PY, tỉnh VP; NĐKHKTT và nơi ở: XM 02, phường PT, TP PY, tỉnh VP; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn N; con bà: Lưu Thị T; vợ: Bùi Thị N; con: có 0 2 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh 2017); tiền sự: không, tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số 88/2020/HSST ngày 11/8/2020, của TAND huyện ML, TP H xử phạt bị cáo 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội "trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (bản án chưa được xoá án). Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm;về nhânthân: không có

thông tin tài liệu gì trong hồ sơ. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày: 15/10/2022có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 17 h 45 ngày 14/10/2022, tại khu vực Bưu điện Kim A thuộc địa phận tổ dân phố Kim Ạ, xã TX, huyện S, H, tổ công tác Công an, huyện S, TP H phát hiện Đặng Văn TH đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 22B1 – 849.80 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với TH. Quá trình kiểm tra, TH tự nguyện giao nộp 01 túi nilon chứa chất bột mầu trắng và 02 viên nén mầu đỏ, TH khai nhận là ma tuý. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong túi nilon trên theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ thêm 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream; 01 điện thoại di động.

Kết luận giám định số 7308/ KL - KTHS ngày 21/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an TP H kết luận nh- sau:

01 túi nilon bên trong có: Tinh thể mầu trắng là ma tuý loại ma tuý Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,494 gam.

02 viên nén màu đỏ đều là ma tuý loạiMethamphetamine, tổng khối lượng: 0, 207 gam.

Qua trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ 00 ngày 14/10/2022, Hoàng Thế V sử dụng số thuê bao 038.287.2196 gọi điện đến số thuê bao 058.216.1992 của TH nhờ TH mua giúp V 300.000 đồng ma tuý "đá". TH đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 22B1 – 849.80 lên khu vực thành phố PhY, tỉnh VP mua của một đối tượng nam giới (không rõ lai lịch) 300.000 đồng tiền ma tuý, được 01 túi nilon chứa ma tuý "đá" và 02 viên ngựa màu đỏ mang về bán cho V lấy 400.000 đồng (thêm 100.000 đồng tiền công). Sau đó TH cất số ma tuý trên vào người và điều khiển xe đi về đưa cho Vinh. Khi đến tổ dân phố Kim A xã TX, huyện S, TP H thì bị Công an kiểm tra phát hiện, tạm giữ người cùng tang vật.

Cáo trạng số 13/ CT/ KS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, TP H truy tố bị cáo Đặng Văn TH về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng nh- nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo nhận tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S giữ nguyên quan điểm nh- cáo trạng đã truy tố và kết luận: bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Sau khi đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá nhân thân của bị cáo, xem xét thái độ khai báo của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251;điển h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2Điều 51, Điều 38, Điều 47,Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ NQ- UBTVQH 14 - ngày 30/12/ 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đặng Văn TH**: 27 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chất ma túy. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động.

Về án phí:Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin đ- ợc giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung: Khoảng 17h 45 phút ngày 14/10/2022, tại khu vực Bưu điện Kim A thuộc địa phận tổ dân phố Kim A, xã TX, huyện S, TP H, Công an huyện S, TP H kiểm tra phát hiện Đặng Văn TH có hành vi cất giấu 0,701 gam ma tuý loại Methamphetamine, nhằm mục đích bán cho Hoàng Thế V để kiếm lợi.

Hành vi ấy của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt đ- ợc quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo là có căn cứ phù hợp pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác và các căn bệnh truyền nhiễm trong xã hội mà Đảng và Nhà nước đang ra sức dẹp bỏ. Do đó việc đ- a bị cáo ra truy tố, xét xử tr- ớc pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo phòng ngừa chung trong xã hội là cần thiết. Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải có mức hình phạt t- ơng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi l- ợng hình hội đồng xét xử cũng nên xem xét đến tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Bộ luật Hình sự quy định khi l- ợng hình đối với bị cáo, bị cáocó một tình tiết tăng nặng là phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bố, mẹ bị cáo tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía bắc năm 1979 đó là các tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi l- ợng hình đ- ợc quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án số 88/2020/HSST ngày 11/8/2020, của TAND huyện ML, TP H xử phạt bị cáo 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội "trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (bản án chưa được xoá án). Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, tiền sự: không; về nhân thân:Bị cáo không có thông tin, tài liệu gì trong hồ sơ.Xét thấy bị cáo lần này thuộc trường hợp táiphạm, phạm tội rất nghiêm trọng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành ng- ời công dân có ích cho xã hội. Đối vớimức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

Đối với Hoàng Thế V Cơ quan CSĐT – Công an huyện S đã triệu tập để ghi lời khai làm rõ hành vi, tuy nhiên V vắng nhà, đi đâu làm gì không rõ. Do vậy, Cơ quan điều tra không xác minh, ghi lời khai để làm rõ được hành vi của V.

Đối với người nam giới bán ma tuý cho TH, do TH không bết rõ nhân thân, lý lịch của người nam giới bán ma tuý cho TH nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu nâu, BKS 22B1 – 849.80. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Bùi Thị M (là vợ của TH), chị M không biết việc TH xử dụng xe xử dụng vào việc mua bán ma tuý nên Cơ qua Công an trả lại xe cho cho chị M là phù hợp,

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ Luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với ng- ời phạm tội; căn cứ vào tài liệu điều tra có trong hồ sơ thì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện S chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện S 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Đặng Văn TH và giám định viên, 01 điện thoại di động . Xét 01 điện thoại di động bị cáo xử dụng vào việc phạm tội tịch thu sung quỹ, số tang vật còn lại giá trị sử dụng không còn tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Đặng Văn TH** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào: Khoản 1Điều 251;điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, Điều 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/ NQ - UBTVQH 14- ngày 30/12/ 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt**: Đặng Văn TH:** 27 (hai bảy) thángtù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 15/10/2022**.**

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Đặng Văn TH và giám định viên. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động toàn bộđang tạm giữ tại Cơ quan Chi cục THA dân sự huyện S, TP H (tình trạng nh- biên bản bàn giao).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho nhà n- ớc.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án TP H trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn P